TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ TUYÊN QUANG** **TỈNH TUYÊN QUANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**
Số: **20**/2018/QĐST-DS	*Tuyên Quang, ngày 27 tháng 4 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 357 Bộ luật dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 19 tháng 4 năm 2018 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 16/2018/TLST-DS ngày 06 tháng 3 năm 2018.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Đỗ Thị Minh T, sinh năm 1972;
Địa chỉ: Thôn A, xã A, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang.

- Bị đơn: Ông Nguyễn Quốc H, sinh năm 1974;

ĐKHKTT: Thị trấn T, huyện H, tỉnh Tuyên Quang;
Nơi ở hiện nay: Thôn S, xã A, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Ông Nguyễn Quốc H có nghĩa vụ trả cho bà Đỗ Thị Minh T số tiền là 12.540.000đ (Mười hai triệu năm trăm bốn mươi nghìn đồng), trong đó tiền gốc là 11.000.000đ (Mười một triệu đồng), tiền lãi là 1.540.000đ (Một triệu năm trăm bốn mươi nghìn đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được thực hiện theo quy định khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

- Về án phí: Ông Nguyễn Quốc H phải nộp 313.500đ (Ba trăm mười ba nghìn năm trăm đồng) án phí dân sự có giá ngạch.

Bà Đỗ Thị Minh T không phải nộp án phí, trả lại cho bà T số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 307.500đ (Ba trăm linh bảy nghìn năm trăm đồng) theo Biên lai

thu tạm ứng án phí, lệ phí Toà án số N^0 0005094 ngày 06/3/2018 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND TP.Tuyên Quang (02 bản);
- THADS TP. Tuyên Quang;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ + Tòa án.

THẨM PHÁN

Hoàng Mạnh Tuấn